

TÒA ÁN NHÂN DÂN
Q. CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **29/2025/DS-ST**;
Ngày: 18/4/2025;
V/v: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phùng Văn Nhó

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Văn Du

Ông Nguyễn Văn Trình

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Cẩm Anh - Thư ký Toà án nhân dân quận Cẩm Lệ thành phố Đà Nẵng.

Ngày 18/4/2025 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Cẩm Lệ thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 304/2024/TLST-DS ngày 13/11/2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2025/QĐXXST-DS ngày 10/3/2025 và Quyết định hoãn phiên toà số: 52/2025/QĐST-DS ngày 03/4/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Huỳnh Thanh M, sinh năm 1964; Trú tại: Tổ C, phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng. (có mặt)

- Bị đơn: Ông Trần Ngọc Đ, sinh năm 1983; Trú tại: Tổ C, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Huỳnh Thanh M:* Do có mối quan hệ quen biết với nhau, ngày 01/01/2022, ông Huỳnh Thanh M có cho ông Trần Ngọc Đ mượn số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng); mục đích sử dụng tiền mượn: Mua vật tư sửa chữa nhà; thời hạn mượn tiền: 01 năm kể từ tháng 01/2022 đến

tháng 12/2022. Tuy nhiên đến hạn ông Đ vẫn không trả mặc dù ông M đã nhiều lần liên lạc yêu cầu ông Đ trả dứt điểm số tiền trên nên ông Huỳnh Thanh M khởi kiện, đề nghị Tòa án buộc ông Trần Ngọc Đ phải trả lại ông số tiền đã mượn là 100.000.000 đồng và không yêu cầu tiền lãi.

** Bị đơn ông Trần Ngọc Đ không có lời khai trong hồ sơ vụ án.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật: Giữa ông Huỳnh Thanh M và ông Trần Ngọc Đ có xác lập giao dịch vay tài sản, nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải thanh toán toàn bộ số nợ gốc, không yêu cầu tính lãi nên căn cứ vào khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự, quan hệ pháp luật là tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

[2] Về thẩm quyền: Bị đơn ông Trần Ngọc Đ có địa chỉ cư trú tại tổ C, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng có thẩm quyền giải quyết.

[3] Về việc xét xử vắng mặt: Ông Trần Ngọc Đ đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do nên căn cứ Điều 227 và 228 BLTTDS, HĐXX xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

Về nội dung:

[4] Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án buộc ông Trần Ngọc Đ phải có nghĩa vụ trả cho ông số tiền gốc đã vay là 100.000.000đ và không yêu cầu tính lãi. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy: Giấy mượn tiền đề ngày 01/01/2022 giữa ông Huỳnh Thanh M và ông Trần Ngọc Đ là Hợp đồng cho vay tiền có xác định thời hạn, thời hạn mượn tiền kể từ ngày 01/01/2022 đến tháng 12/2022. Đến thời hạn trả nợ, mặc dù ông Huỳnh Thanh M đã rất nhiều lần liên lạc, đôn thúc nhưng ông Trần Ngọc Đ vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Vì vậy, theo quy định tại khoản 1 Điều 466, Điều 470 Bộ luật Dân sự, yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền của ông Huỳnh Thanh M đối với ông Trần Ngọc Đ là hoàn toàn có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận, buộc ông Trần Ngọc Đ phải trả cho ông Huỳnh Thanh

M số tiền nợ gốc là 100.000.000đ (*một trăm triệu đồng*). Đối với yêu cầu tính lãi, do ông Huỳnh Thanh M không yêu cầu nên HĐXX không xem xét đến.[5] Về án phí: Bị đơn ông Trần Ngọc Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 119, 463, Điều 466 và 470 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147, 244, 271, 272, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Thanh M đối với ông Trần Ngọc Đ.

Tuyên xử:

1. Buộc ông Trần Ngọc Đ phải có nghĩa vụ thanh toán cho ông Huỳnh Thanh M số tiền là 100.000.000đ (*một trăm triệu đồng*).

Kể từ ngày ông Huỳnh Thanh M có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Trần Ngọc Đ không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì ông Trần Ngọc Đ phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm ông Trần Ngọc Đ phải chịu 5.000.000đ (*năm triệu đồng*).

Ông Huỳnh Thanh M không phải nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm do là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp tạm ứng án phí.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng;
- CCTHADS quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Văn N